

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HC-ST

Ngày 12-9-2022.

V/v khiếu kiện quyết định xử phạt vi
phạm hành chính trong lĩnh vực quản
lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Huỳnh Văn Luật.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Đẹp;

Ông Trần Anh Dũng.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hoa - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Bé - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 06/2021/TLST-HC ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HC ngày 24 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hành chính về việc: “*Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Tất T, sinh năm: 1960.

Hộ khẩu thường trú: Số 31/26^a, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Địa chỉ tạm trú: Số 20/73, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

- Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Địa chỉ: Đường số 10, Trung tâm hành chính D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Võ Anh T, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D, là người đại diện theo ủy quyền (theo Văn bản ủy quyền số 826/QĐ-UBND ngày 08/3/2021).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Dương, địa chỉ: Số 99, đường 30/4, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn L, chức vụ: Phó Trưởng phòng Quản lý và Phát triển quỹ đất Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, là người đại diện theo ủy quyền.

+ Ủy ban nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương, địa chỉ: Trung tâm hành chính thành phố D, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Phạm Văn B, chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D (theo Quyết định số 1473/QĐ- UBND ngày 21/6/2022 về việc giao quyền Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D nhiệm kỳ 2021 - 2026).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/01/2021, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người khởi kiện ông Nguyễn Tất T trình bày:

Năm 2017, ông Nguyễn Tất T bắt đầu sinh sống và đăng ký tạm trú tại 20/73, khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Khi đến ở trọ tại địa chỉ nêu trên, ông T có làm 01 cái chuồng gà bằng chiếc giường cũ trên bãi đất trống không biết đất thuộc quyền quản lý, sử dụng của ai (người dân thường đổ rác thải lên bãi đất đó). Đến năm 2018 có anh Phan Doãn S, địa chỉ số 271/125/39 đường Q, Phường M, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh đến san ủi mặt bằng, dọn rác và bao vây tôn quanh khu đất để tránh việc người dân đổ rác bừa bãi.

Vào khoảng tháng 3/2020 (không nhớ ngày), ông T đi làm về thấy khoảng hơn 20 người đứng trước nhà trọ của ông T và gọi ông ra ký biên bản vi phạm xây dựng trái phép và lấn chiếm đất công. Ông T không ký và nói không xây dựng, không lấn chiếm nên không ký biên bản. Sau đó, Ủy ban có niêm yết quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D.

Không đồng ý với quyết định trên, ông T khiếu nại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D. Đến ngày 16/4/2020, ông T rút đơn khiếu nại. Ngày 20/5/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D ban hành quyết định đình chỉ giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Tất T.

Ngày 07/4/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D tiếp tục ban hành Thông báo số 192/TB - UBND thông báo yêu cầu chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Tất T.

Việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D ban hành Quyết định số 1271/QĐ - XPVPHC ngày 19/3/2020 và Thông báo số 192/TB - UBND ngày 07/4/2020 là không có căn cứ vì ông T hoàn toàn không xây dựng công trình

trên đất. Do đó, ông T khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết:

- Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1271/QĐ - XPVPHC ngày 19/3/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D.

- Hủy Thông báo số 192/TB - UBND ngày 07/4/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D thông báo yêu cầu chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại bản trình bày ý kiến về vụ án hành chính do ông Nguyễn Tất T khởi kiện, người đại diện hợp pháp cho người bị kiện trình bày:

1. Căn cứ vào quá trình ban hành Quyết định số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 về xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Tất T và Thông báo số 192/TB-UBND ngày 07/4/2020 của Chủ tịch UBND thành phố D:

Theo Quyết định số 923/QĐ-UBND ngày 11/4/2017 của UBND nhân tỉnh Bình Dương về việc thu hồi đất đã giao cho Công ty Dịch vụ Đầu tư Phát triển Kinh tế Miền Núi (nay là Công ty Cổ phần Thương mại - Đầu tư - Xây dựng Phú Cường) giao UBND thị xã D rà soát, xử lý theo thẩm quyền đối với diện tích 10.362,6m² (khu B, khu C), trong đó có 7.110,8m² đã được UBND thị xã D (nay là thành phố D) cấp GCNQSDĐ cho các cá nhân không đúng quy định và phần diện tích 3.241,8m² hiện ông Nguyễn Quang Đ quản lý, sử dụng chưa được cấp GCNQSDĐ; đồng thời báo cáo kết quả xử lý về UBND tỉnh theo chỉ đạo tại Văn bản số 481/UBND-KTN ngày 20/02/2017.

Theo biên bản kiểm tra hiện trạng do Đội quản lý trật tự đô thị thị xã D lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 17/3/2020 ghi nhận, ông Nguyễn Tất T đang san lấp mặt bằng và xây dựng các công trình với tổng diện tích xây dựng là 119,2m² trên khu đất có tổng diện tích 2.306,1m² tọa lạc tại tổ 27, khu phố B, phường A (thuộc khu 4B theo số liệu tại Bản đồ hiện trạng do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thị xã D lập ngày 17/3/2020 phục vụ công tác giải quyết khiếu nại của ông Quách Ngọc Long).

Cùng ngày 17/3/2020, UBND phường A lập Biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 01/BB-VPHC đối với ông Nguyễn Tất T do có hành vi chiếm đất được quy định tại điểm C khoản 2 Điều 14 của Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Ngày 18/3/2020, UBND phường A có Tờ trình số 72/TTr-UBND về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, trình UBND thị xã D ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Tất T với hành vi lấn chiếm thửa đất số 528, tờ bản đồ số 7AB, khu 4B, diện tích 2.306,1m² theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 14 của Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Ngày 19/3/2020, UBND thị xã D ban hành Quyết định số 1271/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai đối với ông Nguyễn Tất T, địa chỉ thường trú số 31/26A, khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Với hình thức xử phạt chính là phạt tiền với số tiền 40.000.000 đồng; biện pháp khắc phục hậu quả là buộc ông Nguyễn Tất T khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và buộc trả lại đất đã lấn, chiếm.

Ngày 20/3/2020, Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã D phối hợp UBND phường A, Ban điều hành khu phố B tiến hành công bố quyết định, tuy nhiên tại buổi làm việc ông T không đồng ý nhận quyết định. Theo đó, thành phần làm việc tiến hành niêm yết công khai Quyết định số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 tại nơi ông T đang tạm trú số 20/73 khu phố B, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương (*đính kèm biên bản làm việc ngày 20/3/2020*).

Ngày 31/3/2020, phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp UBND phường A kiểm tra việc thực hiện nội dung Quyết định số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 của ông Nguyễn Tất T, tuy nhiên ông Nguyễn Tất T chưa thực hiện việc tháo dỡ công trình vi phạm và trả lại đất lấn, chiếm (*đính kèm biên bản làm việc ngày 31/3/2020*).

Từ cơ sở trên, ngày 07/4/2020, UBND thành phố D ban hành Thông báo số 192/TB-UBND về việc yêu cầu chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Tất T, buộc ông T phải thực hiện việc nộp phạt và tháo dỡ công trình trên đất trước ngày 15/4/2020.

Ngày 09/4/2020, phòng Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp cùng UBND phường A, Ban điều hành khu phố B tiến hành công bố, giao và yêu cầu ông Nguyễn Tất T thực hiện nội dung Thông báo số 192/TB-UBND ngày 07/4/2020, yêu cầu ông T chấp hành Quyết định số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020. Tại buổi làm việc, ông Nguyễn Tất T cam kết sẽ thực hiện các nội dung yêu cầu của Quyết định số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 và Thông báo số 192/TB-UBND ngày 07/4/2020 của UBND thành phố trước ngày 15/4/2020 (*đính kèm biên bản làm việc ngày 09/4/2020*).

Ngày 16/4/2020, phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp cùng UBND phường A tiến hành kiểm tra, theo dõi việc ông T thực hiện các nội dung của Quyết định số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 và Thông báo số 192/TB-UBND ngày 07/4/2020 của UBND thành phố, tại thời điểm kiểm tra ghi nhận ông T đã tháo dỡ một phần công trình lấn chiếm đất (*01 nhà tiền chế và 01 chuồng nuôi gà, nuôi chó*), phần công trình còn lại (*03 nhà tiền chế và vách rào tôn xung quanh đất*) ông T cho rằng đây là tài sản của Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương, không phải là tài sản của ông nên ông không tháo dỡ, việc quyết định đối với phần công trình, tài sản còn lại trên đất do Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương quyết định (*đính kèm biên bản làm việc ngày 16/4/2020*).

Ngày 17/4/2020, UBND phường A phối hợp, hỗ trợ Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương thực hiện việc tháo dỡ, dọn dẹp các công trình, tài sản

còn lại trên đất (03 nhà tiền chế và vách rào tôn xung quanh đất). Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương tiếp tục quản lý phần đất trống sau khi tháo dỡ các công trình, tài sản trên đất cho đến khi có quyết định của UBND tỉnh Bình Dương về việc bàn giao khu đất này cho địa phương quản lý (kèm theo biên bản làm việc ngày 17/4/2020).

Tuy nhiên, qua kiểm tra ngày 20/4/2020, ông Nguyễn Tất T tiếp tục dựng lại chuồng nuôi gà, nuôi chó và rào vách tôn, lưới B40 xung quanh tại vị trí trước đây đã vi phạm (diện tích khu rào tôn và lưới B40 khoảng 20m²).

Để chuẩn bị cho công tác tiếp nhận khu đất có diện tích 30.612,2m² tại phường A từ Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh theo chỉ đạo của UBND tỉnh Bình Dương tại Công văn số 2191/UBND-KT ngày 08/5/2020. Ngày 13/7/2020 UBND thành phố ban hành Thông báo số 499/TB-UBND về việc yêu cầu ông Nguyễn Tất T tháo dỡ công trình (nhà tạm, nơi nấu nướng, chuồng nuôi gà, chó), bàn giao mặt bằng khu đất cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương có thẩm quyền quản lý.

Ngày 14/7/2020, phòng TN&MT phối hợp cùng UBND phường A, Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh Bình Dương, Đội Trật tự đô thị thành phố D và Ban điều hành khu phố B có buổi làm việc với ông Nguyễn Tất T, yêu cầu thực hiện việc tháo dỡ công trình, bàn giao mặt bằng. Trong buổi làm việc, ông Nguyễn Tất T đã tiến hành tháo dỡ các công trình là nhà tạm, chuồng nuôi gà, nuôi chó, dọn trồng cây trên đất, trả lại hiện trạng là đất trống. (đính kèm hình ảnh và biên bản làm việc ngày 14/7/2020)

2. Về quan điểm của Chủ tịch UBND thành phố đối với yêu cầu của người khởi kiện

Đối với nội dung “Khiếu kiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai” do ông Nguyễn Tất T có đơn khởi kiện, UBND thành phố nhận thấy:

Theo biên bản làm việc tiếp công dân lúc 09 giờ 50 phút ngày 21/8/2020 của đại diện UBND phường A với ông Nguyễn Tất T, ông T có ý kiến không chấp nhận việc bị xử lý vi phạm hành chính vì được ông Phạm Văn M – Trưởng phòng Quản lý và Phát triển Quỹ đất của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Dương cho phép bằng miệng và đưa tiền để xây dựng rào nên không chấp nhận bị phạt.

Tuy nhiên, theo Biên bản làm việc với đại diện Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Dương của UBND phường A và Tờ trình đề ngày 23/3/2021 của ông Phạm Văn M trình bày:

“1. Tôi hoàn toàn không đồng ý việc ông T nói tôi cho phép bằng miệng để ông T xây dựng và đưa tiền cho ông T để xây dựng tường rào giáp ranh khu dân cư Thái Bình và 02 chuồng gà...”

2. Tôi bác bỏ nội dung mà Ông nêu trên là không đúng, đề nghị xử lý theo quy định về luật khiếu nại tố cáo.”

Như vậy, việc Chủ tịch UBND thành phố D ban hành Quyết định số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 về việc xử phạt vi phạm hành chính và Thông báo số 192/TB-UBND ngày 07/4/2020 về việc yêu cầu chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp theo trình tự thủ tục quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Từ những cơ sở trình bày nêu trên, Chủ tịch UBND thành phố đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương bác đơn khởi kiện của ông Nguyễn Tất T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân thành phố D trình bày:

Về yêu cầu của người khởi kiện Ủy ban nhân dân thành phố không có ý kiến gì, đề nghị tòa án nhân dân tỉnh xét xử theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Dương có ý kiến:

Trước đây, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh được giao quản lý khu đất diện tích 30.612,2m² tọa lạc tại phường A, ông Nguyễn Tất T có hành vi lấn chiếm đất. Theo biên bản làm việc ngày 29/6/2017 về việc triển khai quyết định thu hồi đất và bàn giao khu đất cho Trung tâm quản lý đã tồn tại 02 công trình của ông T là lò nấu rượu và chuồng gà diện tích khoảng 18,0m². Trong thời gian quản lý, trung tâm đã ký hợp đồng với người đại diện ban điều hành khu phố B để trông coi, bảo vệ khu đất. Đến tháng 3/2020, ông T có hành vi lấn chiếm, xây dựng 02 nhà tạm diện tích 50,0m² cột sắt, mái tôn, vách tôn trên khu đất. Vị trí lấn chiếm: Ở phía bắc khu đất, vị trí cột mốc số 39 theo bản đồ địa chính tỷ lệ 1/2.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai thị xã D lập ngày 24/5/2012 theo như phần tô màu vàng trên bản đồ.

Sau khi tiếp quản khu đất, ngày 17/10/2018 Trung tâm Phát triển quỹ đất đã thuê Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Xây dựng T để xây dựng hàng rào diện tích 216,4m² (trụ bê tông xi măng, lưới B40) để bảo vệ khu đất.

Theo biên bản làm việc ngày 17/4/2020, trung tâm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường A, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố D tháo dỡ hàng rào lưới B40 do trung tâm xây dựng và 02 nhà tạm khoảng 50,0m² do ông T xây dựng. Trung tâm đã tổ chức làm việc với ông T và các hộ dân nhiều lần nhưng vẫn chưa giải quyết dứt điểm việc lấn chiếm. Đồng thời Ủy ban nhân dân tỉnh đã chấp thuận chủ trương bàn giao cho Ủy ban nhân dân thành phố D quản lý để thuận tiện trong việc công tác chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp UBND phường A rà soát, xử lý dứt điểm các trường hợp lấn chiếm theo quy định, từ đó Trung tâm phối hợp UBND phường A tháo dỡ hàng rào của Trung tâm và bàn giao cho ban điều hành khu phố B quản lý.

** Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Do Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D chưa thực hiện tốt việc xác minh tình tiết của vụ việc vi phạm hành chính theo Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính dẫn đến chưa có đủ cơ sở vững chắc chứng minh việc ông T xây dựng các công trình trên diện tích cụ thể là 119,2m² hay 3.330m² hoặc là 2.306,1m² dẫn đến việc áp dụng mức phạt tiền 40 triệu đồng đối với ông T là không có căn cứ, trực tiếp xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của ông T.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của ông Nguyễn Tất T về việc yêu cầu hủy Quyết định số 1271 ngày 19/3/2020 của Chủ tịch UBND thành phố D; hủy Thông báo số 192 ngày 07/4/2020 của UBND thành phố D, tỉnh Bình Dương. Chủ tịch UBND thành phố D phải thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo đúng quy định của pháp luật.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở phân tích, đánh giá, nhận định đầy đủ, khách quan, toàn diện về những tài liệu, chứng cứ, tình tiết của vụ án, ý kiến của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Thủ tục tổ tụng:

[1.1] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 20/3/2022, ông T được niêm yết Quyết định số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 quyết định xử phạt vi phạm vi phạm hành chính.

Ngày 11/01/2021, ông Nguyễn Tất T có đơn khởi kiện yêu cầu hủy quyết định xử lý vi phạm hành chính và hủy thông báo số 192/TB- UBND ngày 07/4/2020. Căn cứ Điều 116, 118 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 02/2016/NQ-HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định của Nghị quyết số 103/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Tổ tụng dân sự và Nghị quyết số 104/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội về việc thi hành Luật Tổ tụng hành chính thì đơn khởi kiện của ông Nguyễn Tất T còn trong thời hạn luật định, hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định của Luật Tổ tụng hành chính.

[1.2] Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị kiện (Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D) là ông Võ Anh T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, người đại diện hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố D là ông Phạm Văn B có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 157 Luật Tổ tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự này.

[2] Về nội dung:

[2.1] Xét yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

[2.1.1] Về Thẩm quyền ban hành quyết định hành chính:

Căn cứ khoản 2 Điều 38, Điều 54 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Quyết định giao quyền xử phạt vi phạm hành chính số 3059/QĐ-UBND ngày 01/7/2019 của Chủ tịch UBND thị xã D thì Quyết định số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 về việc xử phạt vi phạm hành chính và Thông báo số 192/TB-UBND ngày 07/4/2020 về việc yêu cầu chấp hành quyết định xử phạt vi do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D ban hành đúng quy định tại Điều 38, Điều 54 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[2.1.2] Về trình tự, thủ tục ban hành quyết định

Theo quy định tại khoản 3, Điều 58 Luật Xử lý vi phạm hành chính: “...*Biên bản vi phạm hành chính lập xong phải giao cho cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính 01 bản; ...*”.

Theo quy định tại Điều 61 Luật xử lý vi phạm hành chính: “*Đối với hành vi vi phạm hành chính mà pháp luật quy định áp dụng hình thức xử phạt tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn hoặc áp dụng mức phạt tiền tối đa của khung tiền phạt đối với hành vi đó từ 15.000.000 đồng trở lên đối với cá nhân, từ 30.000.000 đồng trở lên đối với tổ chức thì cá nhân, tổ chức vi phạm có quyền giải trình trực tiếp hoặc bằng văn bản với người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính. Người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm xem xét ý kiến giải trình của cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính trước khi ra quyết định xử phạt, trừ trường hợp cá nhân, tổ chức không có yêu cầu giải trình trong thời hạn quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này*”.

Căn cứ để ban hành Quyết định số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 là Biên bản vi phạm hành chính số 01/BB-VPHC do Ủy ban nhân dân phường Bình An lập lúc 16 giờ 00 phút ngày 17/3/2020, biên bản vi phạm không thể hiện ông T có mặt tại thời điểm lập biên bản vi phạm hay không, biên bản không có chữ ký của người vi phạm. Tuy nhiên, sau khi lập biên bản vi phạm hành chính, Ủy ban nhân dân phường A không thực hiện việc giao nhận hoặc niêm yết biên bản vi phạm hành chính cho người vi phạm là không đúng quy định và làm ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền được giải trình của người vi phạm theo quy định tại khoản 3 Điều 58, Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[2.1.3] Về nội dung quyết định: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 xử phạt ông Nguyễn Tất T hình thức xử phạt chính: Phạt tiền: 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả “buộc ông Nguyễn Tất T khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm và buộc trả lại đất đã lấn chiếm”.

Xét thấy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D căn cứ biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai số 01/BB - VPHC do Ủy ban nhân dân phường A lập lúc 16 giờ 00 phút ngày 17/3/2022 để xác định diện tích ông Nguyễn Tất T lấn chiếm là 2.306,1m². Tuy nhiên, tại hồ sơ vụ án người bị kiện còn cung cấp cho Tòa án biên bản vi phạm hành chính số 01/BB – VPHC do Ủy ban nhân dân

phường A lập lúc 16 giờ ngày 17/3/2020 (bút lục số 76 – 68) xác định diện tích đất ông T lấn chiếm là 3.330m². Biên bản này thể hiện thành phần tham gia: Ông Phạm Văn N - Chủ tịch UBND phường, ông Ngô Triệu Q - Công chức xây dựng phường, bà Trần Ngọc L – Công chức địa chính UBND phường; người kiến kiến: Ông Bùi Văn T – Trưởng ban điều hành khu phố B, ông Đặng Cao D - Phó Ban điều hành khu phố B; nhưng phần cuối biên bản chỉ có chữ ký của người lập biên bản bà Trần Ngọc L và người chứng kiến là Bùi Quang T1, Đặng Cao D, Phạm V H.

Tại Văn bản số 347/TTPTQĐ - QLPTQĐ ngày 13/4/2022 về việc cung cấp tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án, Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Dương trình bày “Theo biên bản làm 29/6/2017 về việc triển khai quyết định thu hồi đất và bàn giao khu đất cho trung tâm quản lý đã tồn tại 02 công trình của ông T là lò nấu rượu và chuồng gà diện tích 18,0m²....Đến tháng 3/2020, ông T có hành vi lấn chiếm xây dựng 02 nhà tạm diện tích 50,0m²...”

Tại biên bản (về việc theo dõi thực hiện Quyết định 1271/QĐ-UBND và Thông báo số 192/TB-UBND) ngày 16/4/2020 và biên bản ngày 17/4/2020, ông Nguyễn Tất T trình bày: “Công trình của ông Nguyễn Tất T dựng trên đất gồm 01 nhà tiền chế (diện tích khoảng 18 m²) kết cấu cột sắt, mái tôn, vách tôn và chuồng nuôi gà, chó (diện tích khoảng 20m²) với kết cấu mái tôn, vách tôn, cột gỗ. Phần công trình còn lại (03 nhà tiền chế và vách rào tôn xung quanh đất) ông T cho rằng đây là tài sản của Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Bình Dương, không phải là tài sản của ông nên ông không tháo dỡ, việc quyết định đối với phần công trình, tài sản còn lại trên đất do Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Bình Dương quyết định.”

Mặt khác, Biên bản kiểm tra hiện trạng công trình xây dựng vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 17/03/2020 do Đội quản lý đô thị lập, thể hiện “ông Nguyễn Tất T thi công xây dựng 06 công trình với tổng diện tích 119,2m² (trong đó có 05 công trình nhà tiền chế và 01 công trình hàng rào). Tuy nhiên, về hình thức biên bản thể hiện thành phần gồm có: Ông Phạm Văn N - chức vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; Ông Huỳnh Văn H1 - nhân viên đội quản lý đô thị; ông Đặng Hoàng T2 - nhân viên đội quản lý đô thị; người chứng kiến: Ông Bùi Quang T3 - trưởng khu phố B. Tuy nhiên, phần cuối của biên bản không có chữ ký của những thành phần tham dự, chỉ có chữ ký của người lập biên bản ông Huỳnh Văn Hiếu, không có xác nhận của chính quyền địa phương. Do đó, biên bản trên không được xem là căn cứ để xác định diện tích, số lượng, kết cấu, diện tích các công trình ông T có xây dựng trên diện tích đất lấn chiếm.

Theo khoản 1 Điều 59 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định:

“Khi xem xét ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, trong trường hợp cần thiết người có thẩm quyền xử phạt có trách nhiệm xác minh các tình tiết sau đây:

- a) Có hay không có vi phạm hành chính;*
- b) Cá nhân, tổ chức thực hiện hành vi vi phạm hành chính, lỗi, nhân thân*

của cá nhân vi phạm hành chính;

c) Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ;

d) Tính chất, mức độ thiệt hại do vi phạm hành chính gây ra;

đ) Trường hợp không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 1 Điều 65 của Luật này;

e) Tình tiết khác có ý nghĩa đối với việc xem xét, quyết định xử phạt. ”

Trước khi ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D chưa xác minh, làm rõ mâu thuẫn trong xác định diện tích đất ông Nguyễn Tất T lấn chiếm. Đồng thời chưa làm rõ số lượng, diện tích, kết cấu các công trình ông Nguyễn Tất T xây dựng trên đất lấn chiếm để đánh giá mức độ vi phạm, tính chất hành vi vi phạm và làm căn cứ ban hành quyết định nhưng đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 đối với ông Nguyễn Tất T là không có căn cứ, không đúng quy định tại Điều 59 Luật Xử lý vi phạm hành chính và trực tiếp xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông T.

[2.3] Như vậy, Quyết định số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Tất T ban hành không đúng quy định pháp luật cả về nội dung và trình tự, thủ tục ban hành quyết định.

[2.4] Do Quyết định 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020 về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Tất T ban hành không đúng quy định pháp luật nên cần hủy Thông báo số 192/TB- UBND ngày 07/4/2020 yêu cầu chấp hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[2.5] Từ những nhận định trên, hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Nguyễn Tất T.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí hành chính sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện được chấp nhận, người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 30, 32, 115, 116 khoản 1 Điều 158, Điều 164, điểm b khoản 2 Điều 193 và Điều 194 Luật Tổ tụng hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện ông Nguyễn Tất T, hủy các quyết định hành chính sau:

- Hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 1271/QĐ-XPVPHC ngày 19/3/2020.

- Hủy Thông báo số 192/TB-UBND ngày 07/4/2020 yêu cầu chấp hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D phải thực hiện nhiệm vụ công vụ theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí hành chính sơ thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm. Trả lại cho ông Nguyễn Tất T số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0044892 ngày 21/01/2021 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Dương.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ./.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Đẹp

Trần Anh Dũng

Huỳnh Văn Luật

Nơi nhận:

- Các đương sự 04;
- VKSND tỉnh Bình Dương 01;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương 01;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP 03.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Luật

